

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HS-PT

Ngày: 06/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Hiệu

Các Thẩm phán: Ông Bùi Đăng Huy, bà Đoàn Thị Hương Nhu

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Vững - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2022/TLPT-HS ngày 04 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Võ Xuân H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2022/HS-ST ngày 25/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo kháng cáo: Võ Xuân H, sinh năm 1983 tại thị xã K, tỉnh Hải Dương; nơi ĐKKTT: Khu dân cư A, phường HS, thị xã K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Xuân D và bà Đoàn Thị T; có vợ là Đào Thị Th và 02 con; tiền án, tiền sự: Chưa; bị tạm giữ ngày từ ngày 23/11/2021, chuyển tạm giam từ ngày 29/11/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Xuân H có quen biết ngoài xã hội với đối tượng tên Th1 khoảng 25 tuổi, quê quán Bắc Giang (chưa rõ lai lịch). Khoảng 09 giờ ngày 23/11/2021, Th1 gọi điện rủ H về thành phố Hải Dương chơi, H đồng ý và rủ anh Trần Danh C đi chơi cùng. H và anh C đi xe taxi từ thị xã K đến quán ăn ven đường quốc lộ 5 thuộc phường N, thành phố H (cách chân cầu vượt 789 khoảng gần 100 m) thì vào quán ngồi ăn uống cùng với Th1. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Th2 rủ H đi về phòng trọ của Th1 có tỷ việc, H đồng ý. H và Th1 đi xe taxi của anh Lương Đình Ng, trú tại: Khu V, phường Ph, thị xã K, tỉnh Hải Dương về nhà trọ ĐH của ông Đoàn Văn H1 ở khu VL, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Th1 và H lên phòng 302 ở tầng 3 của nhà trọ ĐH. Tại đây, H thấy phòng trọ của

Th1 có để nhiều quả pháo nổ ở nền nhà xếp vào một chiếc túi dứa màu đen chấm trắng. Th1 bảo H "Anh xách giúp em xuống để cầm đi bán", H đồng ý xách túi pháo nổ còn Th1 cầm theo 01 thùng bìa các tông kích thước khoảng (40 x 30 x 20) cm ở gầm giường (chưa xác định bên trong có đồ vật gì) ra xe taxi, mở cốp và cho vào cốp xe. Th1 bảo anh Ng lái xe chở ra hướng đường 390 ven đê sông Thái Bình. Đến đoạn trước cửa quán tạp hóa nhà chị Trần Thị Thanh H2 thôn Tr, xã AT, thành phố H thì Th1 bảo Ng dừng xe lại. Lúc này khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, Th1 và H xuống xe, Thành bảo H cầm hộ Th1 túi pháo xuống. H mở cốp xe xách túi pháo xuống, Th cầm thùng các tông đi vào đến đầu ngõ bên cạnh nhà chị Huyền thì bị Phòng cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Hải Dương phối hợp với Công an xã AT, thành phố H bắt quả tang hành vi vận chuyển pháo nổ của H còn Th1 cầm thùng các tông bỏ chạy thoát. Thu giữ vật chứng: 18 quả pháo hình trụ đường kính 8cm, dài từ 12 đến 15cm được quấn bằng giấy màu hồng đỏ, một đầu có dây dẫn ngòi; 69 quả pháo hình trụ đường kính 3cm, dài 9cm được quấn bằng giấy hồng đỏ, một đầu có dây dẫn ngòi và 01 hộp pháo dàn kích thước 14 x 14 x 14cm bọc giấy màu in chữ nước ngoài vào một chiếc túi dứa màu đen chấm trắng; 01 điện thoại đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu trắng, lắp sim số 0964666556.

Tại Kết luận giám định số 8562/C09 - P2 ngày 24/11/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận:

- 18 vật hình trụ, có chiều dài từ 12 đến 15cm, đường kính khoảng 8 đến 9cm, bên ngoài vỏ bọc giấy màu đỏ, đầu mỗi vật có gắn dây ngòi đều là pháo nổ, khối lượng pháo là 7,8kg (bảy phẩy tám kilôgam).

- 69 vật hình trụ, có chiều dài khoảng từ 09cm đến 10cm, đường kính khoảng 3cm đến 3,5cm, bên ngoài vỏ bọc giấy màu đỏ, đầu mỗi vật có gắn dây ngòi đều là pháo nổ, khối lượng pháo là 3,2kg (ba phẩy hai ki lô gam);.

Tổng khối lượng pháo nổ là 11 kg (mười một kilôgam).

- 01 khối hình hộp, có kích thước là (14 x 14 x 14)cm, bên ngoài bọc giấy màu có in hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong gồm 36 vật hình trụ được liên kết với nhau bằng dây ngòi là pháo nổ (pháo hoa nổ), khối lượng pháo là 1,4kg (một phẩy bốn ki lô gam).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2022/HS-ST ngày 25/3/2022, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương đã căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Xuân H 10 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 23/11/2021. Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, về án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 07/4/2022, bị cáo H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên kháng cáo. Bị cáo xác định số pháo bị cơ quan điều tra bắt giữ không phải của bị cáo mà bị cáo xách hộ đối tượng tên Th1. Bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với H; xử phạt bị cáo mức hình phạt bằng thời gian đã tạm giữ, tạm giam và quyết định trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác. Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm, phù hợp nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 23/11/2021, tại trước cửa quán tạp hóa nhà chị Trần Thị Thanh H2 ở thôn Tr, xã AT, thành phố H, Võ Xuân H có hành vi vận chuyển hàng cấm là pháo nổ và pháo hoa nổ có khối lượng là 12,4 kg thì bị phát hiện bắt quả tang. Do đó cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Về tội danh bị cáo không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được cấp sơ thẩm áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét mức hình phạt 10 tháng tù cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới là tác động gia đình để nộp án phí hình sự sơ thẩm thay bị cáo; xác nhận của UBND phường HS, thị xã K về việc bị cáo tích cực tham gia ủng hộ, tài trợ cho các hoạt động phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác số pháo bị bắt giữ không phải của bị cáo mà bị cáo xách hộ đối tượng tên Th1; hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, mẹ bị cáo mắc bệnh hiểm nghèo. Do vậy cần xem xét chấp nhận kháng cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Tính đến ngày xét xử phúc thẩm, bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 06 tháng 14 ngày là đã đủ thời gian giáo dục để bị cáo cải tạo thành công dân tốt nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng mức hình phạt bằng thời hạn bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật. Căn cứ khoản 5 Điều 328 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử quyết định trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[4]. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết hạn kháng cáo kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Xuân H. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2022/HS-ST ngày 25/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt đối với bị cáo Võ Xuân H.

2. Điều luật áp dụng và hình phạt

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Xuân H 06 (sáu) tháng 14 (mười bốn) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 23/11/2021 về tội "Vận chuyển hàng cấm".

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Võ Xuân H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 06/6/2022)./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND thành phố Hải Dương;
- CQCSĐT - CA thành phố Hải Dương;
- CQTHAS - CA tỉnh Hải Dương
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Hữu Hiệu